|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 35 /2024/QĐ-UBND | *Long An, ngày 14 tháng 8 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

**và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2905/TTr-SGDĐT ngày 06/8/2024 và ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 2434/SNV-TCBCCCVC ngày 01/8/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 12 Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều 2 Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

**Điều 3. Lãnh đạo Sở**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp Giám đốc Sở phụ tráchmột hoặc một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** **Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Các đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, gồm:

a) Phòng Hành chính – Quản trị;

b) Thanh tra Sở;

c) Phòng Tổ chức - Chính trị, tư tưởng;

d) Phòng Giáo dục Mầm non - Giáo dục Tiểu học;

đ) Phòng Giáo dục Trung học;

e) Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, gồm: Trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó có cấp học trung học phổ thông;trung tâm giáo dục thường xuyên và kỹ thuật tổng hợp; trung tâm ngoại ngữ, tin học tỉnh; trường nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh; các cơ sở giáo dục trực thuộc khác thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương của các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

4. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

**Điều 5.** **Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2024 và thay thế Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 6;  - Bộ Giáo dục và Đào tạo;  - Bộ Nội vụ;  - Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;  - Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;  - Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh; - CT, các PCT UBND tỉnh; - UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;  - CVP, các PCVP UBND tỉnh;  - Các sở, ngành tỉnh;  - Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Công báo tỉnh;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Phòng THKSTTHC+VHXH;  - Lưu: VT, DK. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  (đã ký)  **Nguyễn Văn Út** |